

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS - ST.

Ngày: 15 - 4 - 2021 .

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy V.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn N;

2. Ông Cìl D.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn T – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn M - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường nhà văn hóa xã Đa Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đông Gur Ha P (tên gọi khác không), sinh năm 1994, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Liêng B, xã Đa N, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Cìl; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kơ Să Ha Y, sinh năm: 1976 và bà Đông Gur K T, sinh năm: 1974; vợ là Kon Sơ K'L, sinh năm: 1998; con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 22/8/2019 bị Hạt kiểm lâm huyện Lạc D xử phạt hành chính với số tiền là 2.650.000đ về hành vi phá rừng trái phép. Bị cáo bị tạm giam ngày 28/11/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự:

+ Công ty TNHH Thủy Điện và Du Lịch Sinh Thái Thác R; địa chỉ: Số 99 A, Hùng V, Phường 11, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đ. Do Bà Bùi Thị Hoàng Q; sinh năm: 1983, chức vụ: Giám đốc làm đại diện. Có mặt.

+ Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa N; địa chỉ: Số 03 Yên Th, phường 10, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đ. Do ông Nguyễn Đình C; sinh năm: 1986, chức vụ: Trưởng phòng kỹ thuật ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa N làm đại diện (văn bản ủy quyền ngày 12/4/2021). Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Kon Sơ Ha Kh, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Đarah, xã Đa Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. Có mặt.

+ Chị Kon Sơ K'L, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn Liêng B, xã Đa Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đông Gur Ha P được anh vợ là ông Kon Sơ Ha Kh dẫn vào Lô C, khoảnh 1, tiểu khu 132 lâm phận do Công ty Thác R quản lý thuộc địa bàn xã Đa S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ chỉ cho một mảnh đất rộng khoảng 500 m² phía sát suối, trên đất không có cây. Do diện tích để làm rẫy ít, trong khoảng thời gian tháng 6/2019 và tháng 8/2020 bị cáo đã hai lần mượn cưa máy cầm tay của Kon Sơ Ha Khuyn và mua một đèn pin đội đầu, sau đó vào khoảng 16 giờ hàng ngày bị cáo đã sử dụng xe mô tô không có biển số vào vị trí phía trên phần đầu diện tích đất mà Kon Sơ Ha Khuyn chỉ thuộc địa bàn xã Đa S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ để cưa hạ cây rừng. Tổng số cây mà hai lần bị cáo cưa hạ là 15 cây.

Ngày 22/8/2019 Đông Gur Ha P bị Hạt kiểm lâm huyện Lạc D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC về hành vi phá rừng trái pháp luật, mức xử phạt là 2.650.000đ, Đông Gur Ha P đã thi hành quyết định xử phạt trên vào ngày 02/02/2021.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/11/2020 và biên bản vi phạm ngày 13/11/2020 đã xác định vị trí bị cáo Đông Gur Ha P thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật thuộc lô c, khoảnh 1, tiểu khu 132 lâm phận do Công ty Thác R quản lý và lô e, khoảnh 2, tiểu khu 132 lâm phận Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nh quản lý thuộc địa bàn xã Đa S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ, 15 gốc cây thông 3 lá nhóm 4 bị Ha P cưa hạ có khối lượng 6.105 m³, trên diện tích 690 m² (trong đó Công ty Thác R là 620 m² và BQRPH đầu nguồn Đa Nh là 70 m²). Trong tổng số 15 cây sau khi cưa hạ bị cáo đã cắt khúc chất thành đống đốt, tại hiện trường chỉ còn lại 18 lóng gỗ.

Tại Văn bản số 77/SNN-KL ngày 18/01/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lâm Đ đã xác định: Vị trí lô c, khoảnh 1, tiểu khu 132 và lô e, khoảnh 2, tiểu khu 132 thuộc địa bàn xã Đa S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ là đất rừng thuộc rừng phòng hộ và có cây rừng tự nhiên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 22/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lạc D thì: 6.105m³ gỗ trị giá 14.247.000 đ (mười bốn triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng).

- Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao cho Hạt kiểm lâm Lạc D tổ chức thu gom, bán đấu giá lâm sản còn lại tại hiện trường là 18 khúc gỗ thông ba lá nhóm IV có khối lượng 6.105m³ gỗ. Tuy nhiên, tại biên bản kiểm tra hiện trường ngày 15/12/2020 và công văn số 15/KL

ngày 15/01/2021 của Hạt kiểm lâm Lạc D thì không thể thu hồi vật chứng, do lâm sản một số bị cháy nham nhở, một số bị ngâm nước mục nát, kém phẩm chất, không có đường đi, chi phí thu hồi lớn hơn giá trị lâm sản phải thu hồi.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 máy cưa cầm tay màu đỏ đen dài 93 cm, không có nhãn hiệu số máy DSP016004170; 01 lam cưa bằng kim loại, màu xám dài 55 cm; 01 sợi dây xích răng cưa bằng kim loại dài 1,3 m; 01 đèn pin đội đầu màu đen, hiệu Mickly; 01 xe moto không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung: RRVWCH9UM7A001304, không có hiệu xe, trên lốc máy xe có chữ IAMMOTOR, là vật chứng, công cụ, phương tiện bị cáo đã sử dụng để đi vào tiểu khu 132 để thực hiện hành vi phá rừng.

Về trách nhiệm dân sự: Lâm sản thiệt hại là 6.105m^3 gỗ, trị giá 14.247.000đ (Mười bốn triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng). Bị cáo đã khắc phục hậu quả 15.000.000 đ (mười lăm triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số 06/CT – VKSLD ngày 08/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ truy tố bị cáo Đông Gur Ha P về tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai báo ở Cơ quan điều tra như nội dung bản cáo trạng truy tố và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay như nội dung vụ án được tóm tắt ở trên; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Nguyên đơn dân sự là Công ty TNHH Thủy điện và du lịch sinh thái Thác R và Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nh trình bày: bị cáo đã vào vị trí thuộc lô c, khoảnh 1, tiểu khu 132 lâm phận do Công ty Thác R quản lý và lô e, khoảnh 2, tiểu khu 132 lâm phận Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nh quản lý thuộc địa bàn xã Đa Sar, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ là đất rừng phòng hộ, rừng tự nhiên của hạ trái phép 15 gốc cây thông 3 lá nhóm 4 có khối lượng 6.105 m^3 , trên diện tích 690 m^2 (trong đó Công ty Thác R là 13 cây, diện tích 620 m^2 và BQRPH đầu nguồn Đa Nh là 02 cây, diện tích 70 m^2). Sau khi thực hiện hành vi vi phạm bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho nhà nước do đó phía Công ty TNHH Thủy điện và du lịch sinh thái Thác R không có yêu cầu gì thêm.

Đối với phần diện tích 70 m^2 thuộc lâm phận do Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa N không xác định được giá trị thiệt hại, trong quá trình điều tra Ban quản lý rừng có yêu cầu bị cáo trồng lại rừng tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay Ban quản lý rừng không yêu cầu bị cáo phải trồng lại rừng và cũng không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Kon Sơ Ha Kh trình bày: anh thừa nhận có dẫn bị cáo vào Lô C, khoảnh 1, tiểu khu 132 lâm phận do Công ty Thác R quản lý thuộc địa bàn xã Đa S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ chỉ cho một mảnh đất rộng khoảng 500 m^2 phía sát suối, trên đất không có cây và hai lần cho bị cáo mượn máy cưa cầm tay để

cắt củi đốt. Anh không yêu cầu được nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu cũng như ý kiến gì thêm.

- Chị Kon Sơ K'L trình bày: bị cáo đã tác động tới gia đình khắc phục hậu quả nộp số tiền 15.000.000đ và 2.650.000đ thay cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên cho chị và cũng không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao cho Hạt kiểm lâm Lạc D tổ chức thu gom, bán đấu giá lâm sản là 18 lóng khúc gỗ thông ba lá nhóm IV có khối lượng 6.105m³ gỗ, Tuy nhiên, tại biên bản kiểm tra hiện trường ngày 15/12/2020 và công văn số 15/KL ngày 15/01/2021 của Hạt kiểm lâm Lạc D thì không thể thu hồi vật chứng do lâm sản một số bị cháy nham nhở, một số bị ngâm nước mục nát, kém phẩm chất, không có đường đi, chi phí thu hồi lớn hơn giá trị lâm sản phải thu hồi nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 máy cưa cầm tay màu đỏ đen dài 93 cm, không có nhãn hiệu số máy DSP016004170; 01 lam cưa bằng kim loại, màu xám dài 55 cm; 01 sợi dây xích răng cưa bằng kim loại, dài 1,3 m; 01 đèn pin đội đầu màu đen, hiệu Micky là công cụ phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

+ 01 xe moto không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung: RRVWCH9UM7A001304, không có hiệu xe, trên lốc máy xe có chữ IAMMOTOR giao công an huyện Lạc Dương tiếp tục xác minh điều tra làm rõ nguồn gốc xe để xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự; án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xử mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, không tội của bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đông Gur Ha P khai: Do thiếu đất sản xuất nên khoảng từ tháng 6/2019 và khoảng tháng 8/2020 bị cáo đã cưa hạ cây rừng tại vị trí thuộc lô c, khoảnh 1, tiểu khu 132 lâm phận do Công ty Thác R quản lý và lô e, khoảnh 2, tiểu khu 132 lâm phận Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nh quản lý thuộc địa bàn xã Đạ S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. Bị cáo đã hai lần mượn cưa máy cầm tay của Kon Sơ Ha Kh và mua một đèn pin đội đầu, sau đó vào khoảng 16 giờ hàng ngày bị cáo đã sử dụng xe mô tô không có biển số vào khu vực rừng nêu trên, cưa hạ được 15 cây thông ba lá nhóm IV có khối lượng 6.105 m^3 , trên diện tích 690 m^2 thì bị Hạt kiểm lâm huyện Lạc D phát hiện và lập biên bản vi phạm vào ngày 13/11/2020. Ngoài ra trước đó vào ngày 22/8/2019 đã bị Hạt kiểm lâm huyện Lạc D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC về hành vi phá rừng trái pháp luật, mức xử phạt là 2.650.000đ, bị cáo đã thi hành quyết định xử phạt vào ngày 02/02/2021. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác minh và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; lời khai của nguyên đơn dân sự. Mặc dù bị cáo chỉ khai thác khối lượng 6.105 m^3 trên diện tích 690 m^2 , là gỗ thông 3 lá nhóm 4 thuộc rừng tự nhiên là rừng phòng hộ nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt hành chính, đến thời điểm lập biên bản vi phạm mới chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý hành chính, bị cáo không lấy làm bài học vẫn thực hiện việc cưa hạ cây trái phép, do đó hành vi của bị cáo đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Hủy hoại rừng” theo điểm g khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc D đã truy tố.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, không những xâm phạm đến tài nguyên quốc gia, mà còn trực tiếp hủy hoại môi trường sinh thái, là nguyên nhân chính dẫn đến biến đổi khí hậu. Do vậy phải xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra, mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả. Mặt khác việc quản lý, tuần tra của chủ rừng còn lỏng lẻo do đó cần áp dụng các quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với anh Kon Sơ Ha Khu, quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Khẩn bị cáo vào Lô C, khoảnh 1, tiểu khu 132 lâm phận do Công ty Thác Rông quản lý thuộc địa bàn xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng chỉ cho một mảnh đất rộng khoảng 500 m^2 phía sát suối, trên đất không có cây và hai lần

cho bị cáo mượn cưa máy để cưa củi đốt. Hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, thiếu đất sản xuất, khó khăn về kinh tế do đó miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng bao gồm là:

- Gỗ thu gom còn lại tại hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao cho Hạt kiểm lâm Lạc D tổ chức thu gom, bán đấu giá lâm sản là 18 khúc gỗ thông ba lá nhóm IV có khối lượng $6.105m^3$ gỗ. Tuy nhiên, tại biên bản kiểm tra hiện trường ngày 15/12/2020 và công văn số 15/KL ngày 15/01/2021 của Hạt kiểm lâm Lạc D thì không thể thu hồi vật chứng do lâm sản một số bị cháy nham nhở, một số bị ngâm nước mục nát, kém phẩm chất, không có đường đi, chi phí thu hồi lớn hơn giá trị lâm sản phải thu hồi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 máy cưa cầm tay màu đỏ đen dài 93 cm, không có nhãn hiệu số máy DSP016004170; 01 lam cưa bằng kim loại, màu xám dài 55 cm; 01 sợi dây xích răng cưa bằng kim loại dài 1,3 m là công cụ phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

+ 01 đèn pin đội đầu màu đen, hiệu Micky là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe moto không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung: RRVWCH9UM7A001304, không có hiệu xe. Trên lốc máy xe có chữ IAMMOTOR giao công an huyện Lạc Dương tiếp tục xác minh điều tra làm rõ nguồn gốc xe để xử lý sau.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 14.247.000đ (mười bốn triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) để sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp 15.000.000 đồng (mười lăm triệu) tại biên lai số AA/2017/0002401 ngày 01/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc D (bị cáo đã bồi thường đủ). Hoàn trả cho bị cáo số tiền 753.000đ còn thừa.

Công ty TNHH Thủy điện và du lịch sinh thái Thác R; Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa N; Anh Kon Sơ Ha Kh không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Riêng đối với số tiền 15.000.000đ và 2.650.000đ mà chị Kon Sơ K'L đã nộp thay cho bị cáo để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa hôm nay chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên cho chị và cũng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định. Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đông Gur Ha P phạm tội “Hủy hoại rừng”.

2. Căn cứ vào Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đông Gur Ha P 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (28/11/2020).

- Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin đội đầu màu đen, hiệu Micky.

- Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 máy cưa cầm tay màu đỏ đen dài 93 cm, không có nhãn hiệu số máy DSP016004170; 01 lam cưa bằng kim loại, màu xám dài 55 cm, rộng nhất 7 cm; 01 sợi dây xích răng cưa bằng kim loại, dài 1,3 m.

- Giao Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc D tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc xe moto không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung: RRVWWCH9UM7A001304, không có hiệu xe, trên lốc máy xe có chữ IAMMOTOR để xử lý theo quy định pháp luật.

(Mô tả vật chứng theo biên bản giao nhận tài liệu đồ vật dữ liệu điện tử lập ngày 28/11/2020)

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 14.247.000đ (mười bốn triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) để sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) tại biên lai số AA/2017/0002401 ngày 01/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc D (bị cáo đã bồi thường đủ). Hoàn trả cho bị cáo số tiền 753.000đ còn thừa.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Lạc Dương;
- Công an huyện Lạc Dương (THA HS, CQCSĐT);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; ng/ đơn dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ LQ;
- Lưu HS; AV.

Nguyễn Thùy Vinh

